

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2015/QĐ-UBND

*Điện Biên, ngày 23 tháng 11 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng**  
**điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 385/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

Dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên là dự án nhóm C theo quy định tại Điều 10 của Luật Đầu tư công, được đầu tư độc lập hoặc cụm công trình liên kết chặt chẽ với nhau đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công, khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn, thuộc một trong các tiêu chí dưới đây:

**1. Đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn TPCP do địa phương quản lý**

Là các dự án có tổng mức vốn đầu tư từ 1/2 tổng mức tối đa của dự án nhóm C cùng lĩnh vực trở lên, cụ thể:

a) Dự án đầu tư xây dựng cầu, cảng sông; công nghiệp điện, xây dựng khu nhà ở có tổng mức đầu tư từ 60 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng.

b) Dự án giao thông (trừ dự án cầu, cảng sông); thủy lợi; cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật; kỹ thuật điện có tổng mức đầu tư từ 40 tỷ đồng đến dưới 80 tỷ đồng.

c) Dự án sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên; hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng đến dưới 60 tỷ đồng.

d) Dự án y tế, văn hóa, giáo dục; nghiên cứu khoa học, tin học, phát thanh, truyền hình; kho tàng; du lịch, thể dục thể thao; xây dựng dân dụng (trừ dự án xây dựng khu nhà ở) có tổng mức đầu tư từ 22,5 tỷ đồng đến dưới 45 tỷ đồng.

**2. Các dự án đầu tư toàn bộ bằng vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân các cấp và các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư (trừ các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo quy định của Chính phủ).**

**2.1. Đối với dự án đầu tư thuộc ngân sách tỉnh quản lý:** Thực hiện như Khoản 1 Điều này.

**2.2. Đối với dự án đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện quản lý:** Dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C do các huyện, thị xã, thành phố quản lý là dự án có tổng mức đầu tư từ 3 tỷ đồng trở lên không phân biệt lĩnh vực đầu tư.

**Điều 2.** Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh để lập, thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mùa A Sơn**